



Chương 4: Hoạt động canh tác

4.6 Quản Lý Hóa Chất Nông Nghiệp

4.6.1 - 4.6.4

4.6.1-4.6.4 Quản Lý Hóa Chất Nông Nghiệp

Hoạt động này bao gồm các yêu cầu tập trung vào việc **sử dụng** và **xử lý an toàn** hóa chất nông nghiệp **trong khuôn khổ cho phép**.



4.6 Quản Lý Hóa Chất Nông Nghiệp

Số thứ tự	Các yêu cầu cơ bản	Chứng nhận nhóm			Chứng nhận trang trại đơn lẻ
		Trang trại quy mô nhỏ	Trang trại quy mô lớn	Quản lý nhóm	Nhỏ/Lớn
4.6.1	Không sử dụng <u>hóa chất nông nghiệp</u>: • Nằm trong Danh Mục <u>Thuốc Trừ Sâu</u> Bị Cấm hoặc Danh Mục <u>Thuốc Trừ Sâu Đã Lỗi Thời</u> của Rainforest Alliance • Bị cấm bởi <u>luật hiện hành</u> • Không được đăng ký hợp pháp tại quốc gia mà <u>trang trại</u> đang hoạt động Các nhà sản xuất chỉ sử dụng các hóa chất nông nghiệp được bán bởi các nhà cung cấp được ủy quyền, trong bao bì nguyên gốc và được niêm phong. Các chất hóa học sử dụng cho gia súc hoặc vật nuôi không nằm trong phạm vi của tiêu chuẩn này Áp dụng cho ban quản lý nhóm trong trường hợp ban quản lý nhóm có nhiệm vụ mua sắm. <i>Xem Phụ lục A-07-SCRL-B-FA - Canh tác</i>				
4.6.2	Nhà sản xuất sử dụng thuốc trừ sâu trong danh sách Giảm thiểu Rủi ro phải thực hiện tất cả các biện pháp liên quan được mô tả trong Phụ lục Chương 4: Nhà sản xuất sử dụng thuốc trừ sâu theo Chính sách Sử dụng Đặc biệt phải làm theo tất cả các biện pháp thực hành tương ứng được nêu chi tiết trong chính sách này và tuân thủ quy trình yêu cầu và báo cáo về trường hợp ngoại lệ như được nêu trong phụ lục. <i>Xem Phụ lục A-07-SCRL-B-FA - Canh tác</i> <i>Xem A-12-SCRL-B-FA Chính sách Sử dụng Đặc biệt: Các trường hợp ngoại lệ được chấp thuận và Điều kiện để Sử dụng Thuốc trừ sâu Bị cấm của Rainforest Alliance</i>				
4.6.3	Người sử dụng thuốc trừ sâu được đào tạo hàng năm về cách chuẩn bị và phun thuốc. Họ sử dụng <u>Đồ Bảo Hộ Cá Nhân (PPE)</u> theo chỉ định trên nhãn sản phẩm hoặc <u>Bảng Chỉ Dẫn Sử Dụng Hóa Chất/Vật liệu An toàn (MSDS)</u>, hoặc <u>quần áo bảo hộ cơ bản</u> dựa trên độ <u>rủi ro</u> nếu không có thông tin chỉ dẫn. Đồ Bảo Hộ Cá Nhân phải ở tình trạng tốt, được giặt sạch và bảo quản an toàn sau khi sử dụng, và không được mang vào nơi ở của người lao động. Đồ dùng 1 lần cần được thải bỏ sau 01 lần sử dụng. Đồ Bảo Hộ Cá Nhân được cung cấp miễn phí, và ban quản lý trang trại/nhóm ghi chép, giám sát và đảm bảo thực thi việc sử dụng Đồ Bảo Hộ Cá Nhân.				

Đọc các yêu cầu và khả năng áp dụng của chúng Trước khi chuyển sang trang tiếp theo

Hóa chất nông nghiệp bị cấm



Không sử dụng hóa chất nông nghiệp:

- Nằm trong Danh Mục Thuốc Trừ Sâu Bị Cấm hoặc Danh Mục Thuốc Trừ Sâu Đã Lỗi Thời của Rainforest Alliance
- Bị cấm bởi luật hiện hành
- Không được đăng ký hợp pháp tại quốc gia sản xuất

Vui lòng xem: Phụ lục về Canh tác

Danh sách của Rainforest Alliance



Hãy xem nhanh quá trình tham khảo **Danh mục Thuốc trừ sâu bị cấm** và **Danh mục Thuốc trừ sâu lỗi thời (List of Prohibited Pesticides và List of Obsolete Pesticides)** của Rainforest Alliance,

ví dụ như trường hợp của Amina, Người quản lý của một trang trại được chứng nhận cá nhân.

Trước khi sử dụng bất kỳ hóa chất nông nghiệp nào, cô ấy cần phải kiểm tra xem nó có bị cấm hay không:

- ✓ Xem cả hai danh mục
- ✓ Tìm kiếm thành phần hoạt tính
- ✓ Đôi khi, thành phần hoạt tính có thể gây nhầm lẫn nên cô ấy nên Xem thêm số **CAS (CAS number)**

No.	PROHIBITED PESTICIDES Active ingredient or group	CAS number
1	Abamectin	71751-41-2
2	Acetochlor	34256-82-1
3	Acrolein	107-02-8

Vui lòng xem: Phụ lục về Canh tác

Luật quốc gia



Ngoài tài liệu của Rainforest Alliance, Amina cũng cần phải kiểm tra rằng:

- Các hóa chất nông nghiệp **không bị cấm** bởi pháp luật tại quốc gia của cô ấy.
- Các hóa chất nông nghiệp **được đăng ký hợp pháp** tại quốc gia của cô ấy.
 - Không nhất thiết phải được đăng ký cho cây trồng cụ thể, nhưng nó phải được đăng ký để sử dụng.

Từ khoảnh khắc Amina quyết định lựa chọn chứng nhận, cô ấy cần đảm bảo rằng cô ấy không sử dụng bất kỳ trong số các loại hóa chất nông nghiệp này.

4.6.1

Các nhà cung cấp có thẩm quyền/được ủy quyền và bao bì đóng gói phải đảm bảo nguyên tem, nhãn mác và có xuất xứ rõ ràng



Khi mua hóa chất nông nghiệp, Amina chỉ nên mua từ **các nhà cung cấp được ủy quyền**, bao bì đóng gói đảm bảo nguyên tem, nhãn mác và xuất xứ rõ ràng.

Cô ấy không nên mua hóa chất đã được đóng gói lại vào chai khác. Cô ấy không bao giờ có thể chắc chắn về chất/hàm lượng bên trong chai, và nếu không có nhãn xuất xứ, cô ấy đang thiếu thông tin quan trọng về sản phẩm.



Vui lòng xem: Phụ lục về Canh tác

Chính sách Sử dụng Ngoại lệ (EUP)

Rainforest Alliance hiểu rằng đôi khi không có phương án thay thế cho một số hóa chất nông nghiệp bị cấm và cần thời gian để loại bỏ chúng.

Trong trường hợp như vậy, những ngoại lệ đối với việc sử dụng các chất này có thể sẽ được cho phép/ban hành.

Những ngoại lệ này là **cụ thể cho một quốc gia, một cây trồng cụ thể, và một loài gây hại hoặc bệnh cụ thể**.

Một khi có ngoại lệ trong chính sách, tất cả các nhà sản xuất có sự kết hợp cụ thể đó có thể sử dụng chất này trong một khoảng thời gian giới hạn.

Các nhà sản xuất sử dụng các chất này phải **tuân thủ các điều kiện và các biện pháp giảm thiểu rủi ro** được liệt kê trong chính sách và tuân thủ các yêu cầu **quản lý dịch hại tổng hợp (IPM)** và quản lý hóa chất nông nghiệp của Tiêu chuẩn Rainforest Alliance.

Rainforest Alliance xem xét và công bố các ngoại lệ được chấp nhận cứ mỗi sáu tháng một lần.

Chính sách Sử dụng Ngoại lệ (EUP)

Các nhà sản xuất phải báo cáo việc sử dụng các chất thuộc chính sách cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 trong hai tháng đầu tiên của năm sau bằng biểu mẫu này. [Báo cáo sử dụng thuốc trừ sâu/Thuốc BVTN \(Annual Pesticides Report\)](#)

Yêu cầu Sử dụng Đặc biệt phải được gửi bằng cách sử dụng mẫu sau:

[Yêu cầu Sử dụng Đặc biệt Thuốc trừ sâu/ Requests for Exceptional Use of Pesticides](#)

Bạn cũng có thể tìm hiểu thêm chi tiết về Chính sách và Quy trình sử dụng ngoại lệ bằng cách theo dõi khóa học trực tuyến này:

<https://learn.ra.org/course/view.php?id=4478>

Cũng có thể tham khảo thêm thông tin trong Phụ lục Canh tác và Chính sách Sử dụng Ngoại lệ.

Vui lòng xem: *Phụ lục về Canh tác*

Chính sách Sử dụng Đặc biệt: Các trường hợp ngoại lệ được chấp thuận và Điều kiện để Sử dụng Thuốc trừ sâu Bị cấm của Rainforest Alliance

Kịch bản tình huống/Bài tập tình huống

Amina đang cân nhắc sử dụng Lorsban để kiểm soát sự lây lan của một đực quả cà phê trong nông trại của cô ấy.



Lorsban được đăng ký ở quốc gia của cô ấy, và việc sử dụng thuốc đó cho cà phê là hợp pháp, cho phép trong nước.

Cô ấy kiểm tra Danh mục thuốc trừ sâu bị cấm của Rainforest Alliance và không thấy Lorsban trong danh sách.

38	Chlormephos
39	Chlorophacinone
40	Chlorothalonil
41	Chlorotoluron
42	Chlorpyrifos
43	Chlorpyrifos-methyl
44	Clothianidin
45	Coumaphos
46	Coumatetralyl



?

Cô có thể sử dụng/phun Lorsban trên trang trại của mình theo yêu cầu 4.6.1 được không?

Hãy suy nghĩ về câu trả lời trước khi bạn chuyển sang trang tiếp theo.

Bài tập tình huống - Giải pháp

Câu trả lời là, “Không.” Khi cô ấy kiểm tra Danh mục thuốc trừ sâu bị cấm, cô ấy cần kiểm tra **thành phần hoạt tính của sản phẩm, không phải tên thương hiệu.**

Thành phần hoạt tính của Lorsban là chlorpyrifos, và chlorpyrifos nằm trong danh mục Thuốc trừ sâu bị cấm. Do đó, sản phẩm này không thể được sử dụng trên trang trại của cô ấy. Amina cũng đã kiểm tra Chính sách sử dụng đặc biệt để xem có bất kỳ ngoại lệ nào, nhưng không có ngoại lệ nào cho cây trồng của mình là cà phê. Do đó, cô không thể sử dụng

38	Chlormephos
39	Chlorophacinone
40	Chlorothalonil
41	Chlorotoluron
42	Chlorpyrifos
43	Chlorpyrifos-methyl
44	Clothianidin
45	Coumaphos
46	Coumatetralyl

Chlorpyrifos* For banana Only allowed to be used for impregnated plastics. For pineapple Application with closed cabin tractor is the only permitted application method. Use is permitted before flowering only.	2921-88-2	Chronic toxicity	Mealybugs (<i>Pseudococcus</i> sp., <i>Ferrisia</i> sp., <i>Dysmicoccus</i> sp.), Aphids (<i>Pentalonia</i> sp.), Scarring beetle (<i>Colaspis</i> sp.)	Banana	Colombia Costa Rica Ecuador Guatemala Honduras Philippines	December 31, 2026
			Symphylan (<i>Scutigerella immaculata</i>)	Pineapple	Costa Rica Ecuador Ivory Coast	December 31, 2026



Danh mục Thuốc bảo vệ thực vật Giảm thiểu Rủi ro

Danh mục Giảm thiểu Rủi ro đã được xây dựng dựa trên các loại rủi ro khác nhau:

- Nhu cầu bảo vệ cá nhân cao hơn
- Rủi ro cho sinh vật thủy sinh
- Rủi ro cho động vật hoang dã trên cạn
- Nguy cơ cho loài thụ phấn (Pollinators)
- Rủi ro đối với những người xung quanh (Bystander - những người không xử lý thuốc trừ sâu nhưng hít phải thuốc trừ sâu)

Các thuốc trừ sâu có trong danh sách Giảm thiểu Rủi ro chỉ có thể được sử dụng khi các biện pháp giảm thiểu rủi ro tương ứng được thực hiện và trong bối cảnh của chiến lược IPM.

Danh mục đó nêu rõ hóa chất nông nghiệp nào có chứa những loại rủi ro nào. Đối với từng loại rủi ro, sẽ có các biện pháp giảm thiểu rủi ro được thực hiện.

Rủi ro cấp tính hoặc mãn tính quan trọng

Nếu Amina sử dụng một hóa chất nông nghiệp có nguy cơ gây ra **rủi ro cấp tính đáng kể** hoặc **rủi ro mãn tính** đối với người xử lý thuốc trừ sâu, và nếu nhãn hiệu của loại thuốc đó không cung cấp thông tin chi tiết về thiết bị bảo hộ lao động (PPE), thì cần phải có **thiết bị bảo hộ lao động cấp độ cao hơn**:

- ✓ Áo liền quần dài tay
- ✓ Quần dài
- ✓ Tất và giày chắc chắn
- ✓ Găng tay chống hóa chất
- ✓ Bảo vệ mắt
- ✓ Bảo vệ hô hấp



4.6.2

Rủi ro đối với động vật dưới nước hoặc động vật hoang dã trên cạn



Nếu Amina sử dụng một hóa chất có nguy cơ **gây hại cho động vật dưới nước** (thủy sinh) hoặc **động vật hoang dã trên cạn**, thì cần phải thiết lập cơ chế để tránh gây nhiễm bẩn do phun trôi hoặc thông qua con đường khác.

Các cơ chế như vậy bao gồm việc thiết lập các khu vực không áp dụng hoặc rào chắn thực vật không phải cây trồng. Các chi tiết về các vùng không áp dụng và rào chắn thực vật sẽ được giải thích sau trong mô-đun này, thuộc yêu cầu **4.6.6**.



Rủi ro đối với Loài thụ phấn

Nếu Amina sử dụng một loại hóa chất có thể gây nguy hiểm cho loài thụ phấn, cô ấy cần tuân theo các phương pháp giảm thiểu rủi ro.

- Chỉ sử dụng hóa chất nếu không có thuốc trừ sâu ít độc hại hơn.
- Thiết lập **vùng không áp dụng** hoặc **các rào chắn** thực vật.
- Tránh áp dụng cho cỏ hoa.
- Tránh áp dụng trong thời gian nở hoa cao điểm của cây trồng (ngoại trừ chuối, cacao, nho, sả, dứa, mã đề, mía, và chè).



Đối với những người xung quanh (Bystanders):

- Áp dụng Hạn chế Tiếp cận (REI)
- Đánh dấu tất cả các khu vực đang áp dụng (phụ thuộc vào mức độ nguy cơ rủi ro).
- Người xử lý thuốc trừ sâu phải sử dụng máy trợ thở/mặt nạ phòng độc có bộ lọc không khí hữu cơ (OV) hoặc bình hô hấp có bất kỳ bộ lọc N, R, P hoặc 100 series.



4.6.3

Những người xử lý thuốc trừ sâu được đào tạo hàng năm

Điều quan trọng là những người xử lý thuốc trừ sâu biết rõ cách chuẩn bị và áp dụng/phun thuốc trừ sâu một cách an toàn và hiệu quả.

Họ cần được đào tạo ít nhất mỗi năm một lần.



Trang thiết bị bảo hộ lao động (PPE)

Những người xử lý thuốc trừ sâu sử dụng Đồ Bảo Hộ Lao Động Cá Nhân (Personal Protective Equipment, PPE) theo quy định hướng dẫn trên bao bì sản phẩm hoặc **Bảng Chỉ Dẫn Sử Dụng Hóa Chất/Vật Liệu An Toàn (MSDS)**.



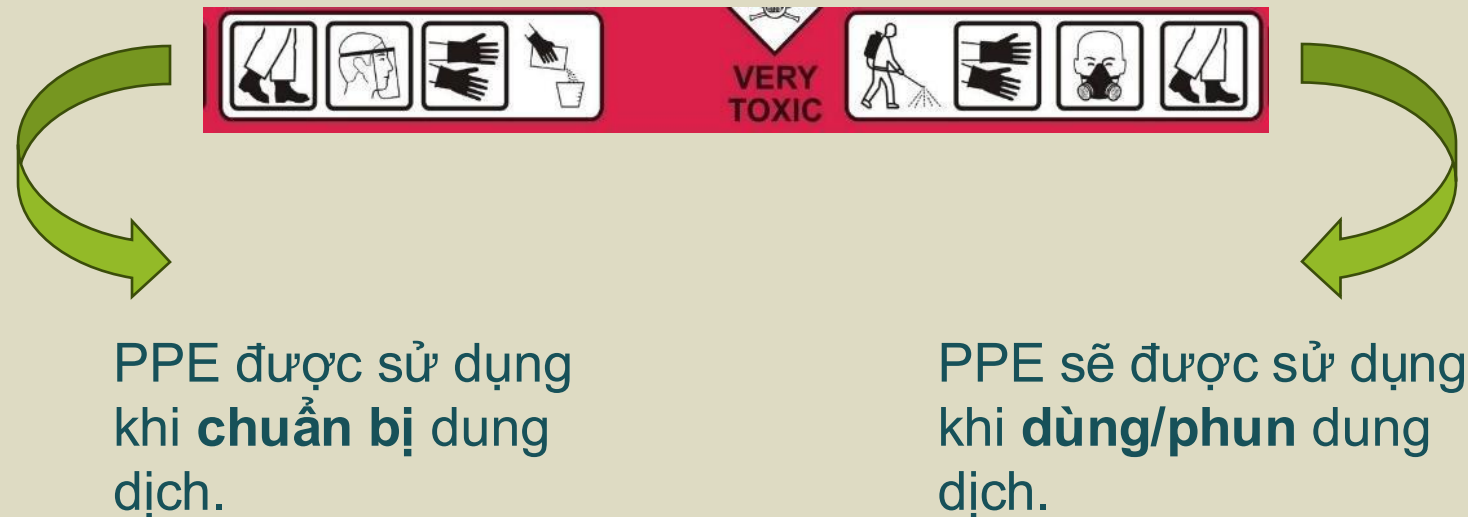
Agrium		Material Safety Data Sheet			
MSDS Classification	DOT / IATA Packaging	WHMIS Classification	UNES	PICTOGRAMS	
Health Environment Safety hazard			Health Environment Safety hazard		
Section I. Chemical Product and Company Identification					
PRODUCT NAME: Super Rainbow Plant Food 6-34-24, 19.9% Nitrogen					
SYNOPSIS: This MSDS is applicable to all Agrium Super Rainbow Plant Food formulations containing potassium phosphate (K2O or P2O5), Nitrogen, and/or other nutrients and depending on formulation. Agrium Super Rainbow Plant Food contains 19.9% nitrogen and 34.0% phosphate (as P2O5) by weight of product.			MSDS NUMBER: 10000		
CHEMICAL NAME: Nitrogen phosphate			REVISION NUMBER: 1.0		
CHEMICAL FAMILY: Agriculture			MSDS prepared by: August 20, 2010		
CHEMICAL FORMULA: Not applicable			AGRIUM EMERGENCY TELEPHONE NUMBER: 1-800-763-4311		
MATERIAL USES: Agriculture			Manufacturer: 1-800-763-4311		
MANUFACTURER: Agrium, 13131 Lake Forest Drive, S.E., Coquitlam, British Columbia, V3R 7E9			Supplier: Agrium, 13131 Lake Forest Drive, S.E., Coquitlam, British Columbia, V3R 7E9		
Agrium U.S.A. Inc., 13131 Lake Forest Drive, S.E., Coquitlam, British Columbia, V3R 7E9			Agrium U.S.A. Inc., 13131 Lake Forest Drive, S.E., Coquitlam, British Columbia, V3R 7E9		
Section II. Hazardous Ingredients					
Exposure Limits (AOTEL)					
NAME	CAS #	TLV-TWA mg/m ³	TLV-TWA ppm	STEL ppm	STEL mg/m ³
Ammonium nitrate	6484-52-2	35	10	50	35
Ammonium phosphate	7813-28-6	---	---	---	---
Ammonium sulfate	7783-20-2	35	10	50	35
Calcium nitrate	7722-86-1	35	10	50	35
Calcium sulfate	10101-41-8	---	---	---	---
Copper sulfate	7742-49-7	10	3	20	10
Potassium nitrate	7722-86-1	35	10	50	35
Potassium phosphate	7813-28-6	---	---	---	---
Potassium sulfate	7722-86-1	35	10	50	35
Sulfuric acid	7727-01-7	10	3	20	10
Urea	57-12-1	---	---	---	---
Urea nitrate	10101-41-8	---	---	---	---
Urea nitrate (solid)	10101-41-8	---	---	---	---
Urea nitrate (liquid)	10101-41-8	---	---	---	---
Urea nitrate (solid)	10101-41-8	---	---	---	---
Urea nitrate (liquid)	10101-41-8	---	---	---	---

Continued on Next Page

PPE được chỉ định ở phần dưới cùng của nhãn sản phẩm.

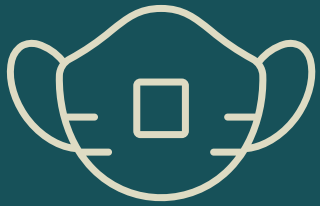
4.6.3

Trang thiết bị bảo hộ lao động (PPE)



Nếu cả nhãn và MSDS đều không chứa thông tin về PPE, bạn nên mặc quần áo bảo vệ cơ bản với các trang thiết bị bổ sung tùy theo mức độ rủi ro tiềm ẩn và theo khuyến nghị của kỹ thuật viên có năng lực.

4.6.3



Trang thiết bị bảo hộ lao động (PPE)

- Theo quy định trong nhãn sản phẩm hoặc MSDS (**Bảng Chỉ Dẫn Sử Dụng Hóa Chất/Vật Liệu An Toàn**) của sản phẩm
- **Trong điều kiện tốt**
- **Rửa** ngay sau khi sử dụng, **lưu trữ an toàn**, và không được đưa vào nhà của người lao động
- PPE dùng một lần, chỉ nên sử dụng một lần
- Cung cấp đồ bảo hộ **miễn phí cho** người lao động
- Cần có một hệ thống để **ghi chép, theo dõi và thực thi** việc sử dụng PPE

Kịch bản tình huống/Bài tập tình huống



Một công nhân tại trang trại của Amina đang áp dụng/phun hóa chất nông nghiệp như có thể thấy trong ảnh.

Sản phẩm mà anh ta đang áp dụng đòi hỏi phải sử dụng thiết bị bảo hộ lao động (PPE) sau đây khi



?

Nhân viên này có tuân thủ yêu cầu này không?

Hãy suy nghĩ về câu trả lời trước khi bạn chuyển sang trang tiếp theo.

Bài tập tình huống - Giải pháp

Câu trả lời là, “Không.”

Nhãn hàng yêu cầu găng tay trong quá trình áp dụng, nhưng người lao động này không đeo găng tay.

Người nông dân trông giống như anh ta đang đeo mặt nạ phòng độc, nhưng nếu bạn nhìn kỹ hơn, mặt nạ của anh ta hầu như vừa đủ che miệng và không che được mũi. Nhãn hiệu yêu cầu che toàn bộ khuôn mặt của anh ta, nhưng mắt và mũi của anh ta bị phơi lộ ra.

Nếu bạn nhìn kỹ chân anh ta, anh ta đang mang giày đi bộ bình thường có thể hấp thụ hóa chất. Anh ta không mang ủng/giày ống. Do đó, anh ta không đeo bất kỳ thiết bị bảo hộ lao động cá nhân (PPE) nào được yêu cầu trên nhãn hiệu.



4.6.4

Tắm và thay quần áo

Amina cần phải đảm bảo rằng những người xử lý thuốc trừ sâu, **tắm, thay** và **giặt quần áo** sau khi phun thuốc.

Ban quản lý cần cung cấp một khu vực có **tính riêng tư, nước, xà phòng**, và nếu có thể, **các phương tiện tắm rửa**.

thiết bị bảo hộ lao động cá nhân đã rửa sạch nên để lại ở trang trại.





**RAINFOREST
ALLIANCE**

rainforest-alliance.org